

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Tài chính - Ngân hàng
Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 562/QĐ-KĐCLGDSG ngày 20/11/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Kế hoạch số 444/KH-KĐCLGDSG ngày 29/5/2024 về việc ban hành kế hoạch tổ chức phiên họp Lần thứ 12 của Hội đồng KĐCLGD;

Căn cứ hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Tài chính - Ngân hàng Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục phiên họp Lần thứ 12 ngày 21/6/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Tài chính - Ngân hàng Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội của đoàn Đánh giá ngoài. Đoàn Đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Tài chính - Ngân hàng, Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội đúng quy định hiện hành.

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Tài chính - Ngân hàng Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội sau thẩm định là: Số tiêu chí được đánh giá "Đạt" từ 4 điểm trở lên là 42/50 tiêu chí (chiếm 84,00%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí đạt yêu cầu (Chi tiết trong Phụ lục I kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội cần thực hiện các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Tài chính - Ngân hàng (Chi tiết trong Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này).

Điều 3. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Tài chính - Ngân hàng cho Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Trường ĐH Tài chính - Ngân hàng Hà Nội;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Kim Dung

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG HÀ NỘI
(Kèm theo Nghị quyết số 50/NQ-HĐKĐCLGD ngày 21/6/2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn				
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)		
Tiêu chuẩn 1					Tiêu chuẩn 7						
Tiêu chí 1.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.1	4	4,00	5	100		
Tiêu chí 1.2	3										
Tiêu chí 1.3	4										
Tiêu chuẩn 2											
Tiêu chí 2.1	4	4,00	3	100	Tiêu chí 7.4	4					
Tiêu chí 2.2	4										
Tiêu chí 2.3	4										
Tiêu chuẩn 3					Tiêu chuẩn 8						
Tiêu chí 3.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.1	4	3,80	4	80,00		
Tiêu chí 3.2	3										
Tiêu chí 3.3	4										
Tiêu chuẩn 4											
Tiêu chí 4.1	4	4,00	3	100	Tiêu chí 8.2	4					
Tiêu chí 4.2	4										
Tiêu chí 4.3	4										
Tiêu chuẩn 5					Tiêu chuẩn 9						
Tiêu chí 5.1	4	3,80	4	80,00	Tiêu chí 9.1	4	3,80	4	80,00		
Tiêu chí 5.2	4										
Tiêu chí 5.3	3										
Tiêu chí 5.4	4										
Tiêu chí 5.5	4										
Tiêu chuẩn 6					Tiêu chuẩn 10						
Tiêu chí 6.1	4	4,00	7	100	Tiêu chí 10.1	4	3,67	4	66,67		
Tiêu chí 6.2	4										
Tiêu chí 6.3	4										
Tiêu chí 6.4	4										
Tiêu chí 6.5	4										
Tiêu chí 6.6	4										
Tiêu chí 6.7	4										
Tiêu chuẩn 11											
Tiêu chí 11.1	4	3,80	4	80,00	Tiêu chí 10.2	4					
Tiêu chí 11.2	4										
Tiêu chí 11.3	4										
Tiêu chí 11.4	4										
Tiêu chí 11.5	3										
Mức trung bình					Số tiêu chí đạt		Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)				
3,84					42		84,00				

Phụ lục II
KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG HÀ NỘI
(Kèm theo Nghị quyết số 50/NQ-HĐKĐCLGD ngày 21/6/2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Tài chính - Ngân hàng Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội, giai đoạn 2018 - 2023 cho thấy có những điểm mạnh cần tiếp tục phát huy như sau:

1. Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Tài chính - Ngân hàng đều có mục tiêu rõ ràng, bao gồm mục tiêu chung và các mục tiêu cụ thể. Các chương trình đào tạo năm 2019 và năm 2021 đều có chuẩn đầu ra, bao gồm chuẩn về kiến thức, chuẩn về kỹ năng, chuẩn về năng lực tự chủ và trách nhiệm. Mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo phù hợp với Khung trình độ quốc gia, phù hợp với sứ mệnh và tầm nhìn của Trường. Trường/Viện đã xây dựng ma trận kỹ năng kết nối các học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo phản ánh được yêu cầu của các bên liên quan, được công bố công khai, các bên liên quan có thể tiếp cận.

2. Trường có quy định về xây dựng, thẩm định, ban hành, rà soát chương trình đào tạo, kèm theo các mẫu chi tiết để hướng dẫn và thực hiện thống nhất trong Trường. Trường đã đổi mới hai lần bản mô tả chương trình đào tạo vào năm 2019 và năm 2021. Bản mô tả chương trình đào tạo và đề cương chi tiết được công bố công khai cho các bên liên quan bằng nhiều hình thức khác nhau.

3. Các chương trình dạy học được xây dựng dựa trên chuẩn đầu ra, có ma trận kỹ năng kết nối học phần và chuẩn đầu ra. Các khối kiến thức được xây dựng trên cơ sở các nhóm chuẩn đầu ra nhất định. Các học phần Thực tập và Luận văn/Đề án tốt nghiệp được xây dựng dựa trên yêu cầu cao về năng lực tự chủ, vận dụng kiến thức tổng hợp, nắm bắt được xu hướng và đề xuất được các giải pháp thuộc lĩnh vực tài chính-ngân hàng. Chương trình dạy học được rà soát, cập nhật vào năm 2019 và năm 2021, có sự tham khảo, đối sánh các chương trình dạy học tương ứng của một số trường đại học trong nước.

4. Trường đã ban hành Triết lý giáo dục và xác định mục tiêu chiến lược về mặt đào tạo trên cơ sở đó tiếp tục phát triển chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng. Mục tiêu giáo dục và Triết lý giáo dục được chuyển tải vào giảng dạy thông qua rà soát và cập nhật lại chương trình đào tạo, đề cương chi tiết, phương pháp giảng dạy. Giảng viên sử dụng tổ hợp các phương pháp giảng dạy giúp người học đạt được chuẩn đầu ra. Các đề cương chi tiết học phần đều đòi hỏi người học tự học, tự nghiên cứu để rèn luyện khả năng học tập suốt đời; các chương/bài giảng đều quy định nhiệm vụ đọc tài liệu cho người học. Kết quả khảo sát ý kiến của người học cho thấy các học phần giảng dạy cho chương trình được đánh giá cao về nội dung, về phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá.

5. Trường ban hành các quy định, quy trình đánh giá kết quả học tập, hướng dẫn thiết kế phương pháp, công cụ đánh giá hướng tới đạt chuẩn đầu ra. Trường

đánh giá học phần theo quá trình với phương thức được thể hiện trong đề cương chi tiết. Các văn bản quy định về đánh giá học phần xác định rõ ràng về thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan đến đánh giá và kết quả học tập. Các phương thức đánh giá, công cụ đánh giá, thời điểm đánh giá, các rubrics đánh giá được thiết kế nhằm đo lường được CLO và PLO. Người học được phổ biến quy định về đánh giá kết quả học tập thông qua nhiều kênh công khai; kết quả đánh giá học phần được phản hồi kịp thời cho người học.

6. Trường/Viện có chiến lược và kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên qua các giai đoạn; có tiêu chí tuyển dụng và bổ nhiệm rõ ràng, công khai; có ban hành quy chế, quy định liên quan về chế độ, định mức làm việc của giảng viên cơ hữu. Trong giai đoạn 2019-2023, đội ngũ giảng viên Viện Tài chính - Ngân hàng có sự ổn định. Trường thực hiện quản trị theo kết quả công việc, đánh giá giảng viên theo Bộ tiêu chí và Quy định đánh giá năng lực giảng viên, Quy chế thi đua khen thưởng. Viện Tài chính - Ngân hàng triển khai kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ theo kế hoạch chung của Trường; có thực hiện thống kê và đối sánh kết quả hoạt động khoa học và công nghệ của các giảng viên.

7. Trường có chiến lược phát triển đội ngũ nhân viên hỗ trợ, có các chính sách thu hút, tuyển dụng và bồi dưỡng đội ngũ này. Việc quy hoạch đội ngũ nhân viên được thực hiện theo hướng tinh giảm và đạt hiệu quả, với phương châm một người làm được nhiều việc hơn là một việc nhiều người làm. Các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên được xác định rõ ràng, được công khai bằng nhiều hình thức. Năng lực của nhân viên được đánh giá một cách đầy đủ thông qua các KPI và nội dung được phân công, mức độ hoàn thành công việc và sự hài lòng của các bên liên quan. Các quy định, quy chế về chế độ làm việc, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác theo sản phẩm đầu ra được xây dựng và ban hành rộng rãi, và được cập nhật trong toàn trường.

8. Trường có chính sách, quy định, tiêu chí, phương pháp về tuyển sinh rõ ràng, đúng quy định, được rà soát và công khai hàng năm. Trường có bộ phận/cán bộ chuyên trách và quy định về giám sát sự tiến bộ trong học tập, rèn luyện, tư vấn học tập, hoạt động ngoại khoá và việc làm của người học, có đầy đủ dữ liệu quản lý, theo dõi về người học.

9. Trường có hệ thống phòng học, phòng làm việc và các phòng chức năng với các trang thiết bị phù hợp dành cho chương trình đào tạo. Thư viện có nguồn tài liệu phù hợp, được bổ sung hàng năm và đáp ứng đầy đủ nhu cầu về tài liệu cho giảng viên và người học. Các phòng thực hành cùng trang thiết bị và hệ thống công nghệ thông tin phù hợp, được kiểm tra thường xuyên, định kỳ bảo dưỡng, cập nhật để đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học. Trường có các biện pháp hữu hiệu để bảo vệ môi trường, sức khỏe và an toàn.

10. Trường đã ban hành quy định xây dựng, rà soát, cập nhật, thẩm định chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo; có quy trình thiết kế và phát triển chương trình dạy học; có quy định về công tác lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan trong quá trình thiết kế và phát triển chương trình dạy học. Trường đã có hệ thống các văn bản quy định việc rà soát, đánh giá quá trình dạy và học, đánh giá kết quả

học tập của người học để đảm bảo sự gắn kết với chuẩn đầu ra; giao cho bộ phận Thanh tra giám sát, đánh giá thường xuyên quá trình dạy và học và việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học. Giảng viên của Viện đã thực hiện một số đề tài có kết quả được ứng dụng trong hoạt động giảng dạy và học tập. Trường ban hành quy định và thực hiện đánh giá chất lượng các dịch vụ hỗ trợ, trên cơ sở đó thực hiện việc cải tiến chất lượng các dịch vụ hỗ trợ.

11. Tỷ lệ thôi học của người học thạc sĩ ngành Tài chính - Ngân hàng tương đối thấp; tỉ lệ tốt nghiệp đúng hạn cao. Các chỉ số việc làm đều rất cao; có một tỉ lệ cao làm việc trong khu vực Nhà nước; một tỉ lệ xác định chuyển đổi nghề nghiệp. Tỷ lệ người học tham gia nghiên cứu khoa học có xu hướng tăng từ trong .Việc thu thập ý kiến của các bên liên quan cũng được quy định, triển khai và giám sát ở cấp Viện.

Tuy nhiên, chương trình đào tạo còn những điểm tồn tại cần khắc phục (Chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội và Viện Tài chính - Ngân hàng cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp sau đây:

1. Trường nên rà soát lại các chuẩn, viết nội dung các chuẩn theo quy định hiện hành; vận dụng Khung trình độ quốc gia để cụ thể hóa chuẩn đầu ra chương trình đào tạo; sử dụng các biểu đạt phù hợp để phân biệt rõ hơn các chuẩn (kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ). Trường nên tập huấn nhiều hơn cho cán bộ, giảng viên về xây dựng, cập nhật chương trình đào tạo trong đó có mục tiêu, chuẩn đầu ra. Trường cần khảo sát các bên liên quan về mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra; cần rà soát, thiết kế mẫu phiếu hỏi cho từng bên liên quan phù hợp với mục tiêu, đối tượng khảo sát.

2. Khi đổi mới chương trình đào tạo, Trường cần thành lập Ban rà soát, đổi mới chương trình đào tạo để giao nhiệm vụ và xác định trách nhiệm của mỗi thành viên. Viện/Bộ môn cần phải rà soát biểu đạt mục tiêu học phần, CLO, xác định thang đo năng lực phù hợp, rà soát tài liệu giảng dạy chính đảm bảo đúng quy định; nên đưa ma trận đề thi vào phần rubrics. Trường nên giám sát thường xuyên hơn việc công khai hóa bản mô tả chương trình đào tạo và đề cương chi tiết học phần.

3. Trong đợt rà soát tiếp theo, Viện cần rà soát đóng góp và mức độ đóng góp của từng học phần vào PLO, rà soát ở từng chương mục, từng phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá đóng góp vào CLO, hoàn thiện thang đo để đo lường được dễ dàng. Trường cần đưa một số học phần liên quan đến chuyển đổi số, Fintech, phân tích định lượng vào chương trình dạy học; tiến tới mở chương trình đào tạo Fintech. Viện Tài chính - Ngân hàng cần tham khảo một số chương trình đào tạo của nước ngoài.

4. Trong đợt đổi mới tiếp theo Viện cần rà soát để Triết lý giáo dục thể hiện cụ thể hơn trong chương trình đào tạo, phương pháp dạy học... Trường cần truyền thông đa dạng hơn Triết lý giáo dục đến các bên liên quan nhất là các đối tượng bên ngoài. Trường nên tổ chức hội thảo/đánh giá về các phương pháp giảng dạy, xem xét trong các phương pháp đã đề xuất được áp dụng như thế nào; loại bỏ

phương pháp không phù hợp, đề xuất phương pháp mới phù hợp với đối tượng đào tạo thạc sĩ. Nên ứng dụng công nghệ nhiều, tạo các bài giảng điện tử; nên đầu tư nghiên cứu phương pháp Teachers-Similars phù hợp hơn với đối tượng sau đại học và phù hợp với xu thế trên thế giới. Tìm giải pháp để giám sát người học hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng viên giao.

5. Trường nên rà soát nghiên cứu trọng số các thành phần điểm đánh giá học phần, thể hiện được hướng đến đánh giá CLO; nên từng bước đảm bảo việc giảng dạy và đánh giá học phần được thực hiện một cách độc lập. Trường cần thực hiện phân tích độ tin cậy, độ giá trị của phương pháp đánh giá, của đề thi; cần ứng dụng nhiều hơn công nghệ thông tin trong công tác khảo thí; cần giám sát tốt hơn công tác ra đề thi, làm đáp án, thang điểm, chấm thi theo quy định. Trường nên tổ chức tập huấn chuyên sâu về đánh giá CLO, sau mỗi kỳ thi nên tổ chức trao đổi về phương pháp kiểm tra đánh giá, nhất là đánh giá kỹ năng, đánh giá năng lực tự chủ và trách nhiệm.

6. Trường/Viện Tài chính - Ngân hàng cần rà soát và điều chỉnh chính sách phù hợp nhằm thu hút giảng viên có trình độ cao, đặc biệt là giảng viên trẻ để bảo đảm làm việc lâu dài, tạo sự kế thừa cho đội ngũ giảng viên của Viện. Trường cần bổ sung đầy đủ các tiêu chí đánh giá năng lực của giảng viên đáp ứng yêu cầu theo quy định hiện hành. Trường/Viện cần tăng cường sự giám sát, tiến hành tổng kết đánh giá nhằm nâng cao hiệu quả cho hoạt động đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giảng viên của Trường/Viện; cần rà soát, tổ chức tổng kết, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ trong thời gian qua; điều chỉnh chính sách phù hợp nhằm khuyến khích giảng viên tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học, có thêm những đề tài cấp Bộ, cấp Nhà nước; tăng số lượng sản phẩm khoa học và công nghệ hằng năm phù hợp với tiềm năng của đội ngũ giảng viên.

7. Trường cần đổi mới phương pháp và hoàn thiện nội dung khảo sát để thu thập được những thông tin thiết thực về nhu cầu đào tạo và bồi dưỡng của đội ngũ nhân viên để từ đó xây dựng kế hoạch, nội dung đào tạo, bồi dưỡng hiệu quả hơn. Phân tích đánh giá nhu cầu đào tạo bồi dưỡng đối với đội ngũ nhân viên cụ thể, thật sự toàn diện, giúp xác định được đầy đủ nhu cầu về đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên. Xây dựng hệ thống sử dụng các kết quả khảo sát ý kiến của các bên liên quan để cải tiến chất lượng, trong đó có đội ngũ nhân viên hỗ trợ. Mở rộng các kênh tuyển dụng, đặc biệt là từ phía những ứng tuyển viên có năng lực từ bên ngoài trường để tận dụng các lợi thế của người bên ngoài hệ thống.

8. Trường nên tổ chức phân tích thị trường lao động, dự báo nguồn nhân lực, tổ chức phân tích, đối sánh chất lượng người học từ các phương thức tuyển sinh làm cơ sở để điều chỉnh chính sách tuyển sinh; cần nâng cấp phần mềm quản lý đào tạo để quản lý các cơ sở dữ liệu chính xác và tiện ích hơn; cần cải tạo, bổ sung trang thiết bị đảm bảo phòng cháy chữa cháy theo quy định; cần đẩy nhanh tiến độ xây dựng Cơ sở 1, sớm đưa vào hoạt động để hỗ trợ tốt hơn các nhu cầu của giảng viên, nhân viên và người học.

9. Trường cần bố trí thêm phòng làm việc, phòng đọc cho giảng viên và phòng

đọc cho người học; bổ sung giáo trình, tài liệu tham khảo bằng tiếng Anh, trang thiết bị phục vụ hoạt động của thư viện; tiếp tục đầu tư và nâng cấp phòng thực hành và đầu tư xây dựng phòng thực hành phục vụ một số học phần đặc thù của ngành Tài chính - Ngân hàng. Cần nâng cấp mạng internet; bố trí sân chơi thể dục thể thao cho người học; quan tâm đầy đủ hơn đến điều kiện đảm bảo môi trường, sức khỏe, an toàn của người khuyết tật và tư vấn sức khỏe tinh thần cho người học.

10. Trường nên có văn bản xác định các bên liên quan cho từng loại khảo sát, xác định thời gian phải khảo sát, đơn vị chủ trì, các đơn vị phối hợp; rà soát lại các loại bảng hỏi, câu hỏi cho từng đối tượng. Các thông tin nhận được cần chuyển đến các đơn vị liên quan, cần rút ra kết luận, kiến nghị để cải tiến chương trình đào tạo. Trường cần có quy định đánh giá thường xuyên quá trình dạy học, phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học để đảm bảo sự tương thích với chuẩn đầu ra; cần xây dựng chính sách và kế hoạch cụ thể để tiếp tục khuyến khích giảng viên đăng ký và thực hiện các đề tài phục vụ việc dạy và học. Trường cần tăng cường giám sát việc thực hiện kế hoạch cải tiến của các đơn vị nhằm bảo đảm tính hiệu quả trong các hoạt động cải tiến và nâng cao chất lượng; cần rà soát, đánh giá công tác lấy ý kiến phản hồi để tiếp tục cải tiến cơ chế phản hồi của các bên liên quan..

11. Trường cần hoàn thiện hệ cơ sở dữ liệu về đào tạo; đổi mới công tác đối sánh nhằm có được những giải pháp hiệu quả giảm tỉ lệ người học bỏ học. Cần chú trọng khảo sát sự thăng tiến của người học tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ. Trường/Viện cần tăng tỉ lệ người học tham gia nghiên cứu khoa học bằng cách đa dạng hoá các hình thức hoạt động, tăng tỉ lệ chi cho nghiên cứu khoa học của người học từ nguồn thu học phí. Tiếp tục cải tiến công tác lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan để có thể thiết thực hỗ trợ việc cải tiến nâng cao chất lượng.

Trên đây là những kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục với 11 nhóm giải pháp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài của đoàn đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch với những giải pháp cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Tài chính - Ngân hàng Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục), Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định hiện hành./.